



**EVNPECC1**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1**

Địa chỉ: Km 9+200 Đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam,  
Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Điện thoại: (24) 38544270 - Fax: (24) 38541208

Website: [pecc1.com.vn](http://pecc1.com.vn)

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI NGÀY 27/06/2018 SO VỚI BẢN ĐÃ CÔNG BỐ NGÀY 14/06/2018**

- Điều lệ;
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
- Quy chế tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2018;
- Thể lệ biểu quyết;
- Thể lệ bầu thành viên HĐQT, BKS.

STT	Tham chiếu	Nội dung cũ 14062018	Nội dung sửa đổi, bổ sung 27.06.2018
<b>I - Điều lệ công ty</b>			
1	Điểm e, Khoản 1, Điều 1	“Người quản lý doanh nghiệp” là người quản lý công ty được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật doanh nghiệp, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty;	“Người quản lý doanh nghiệp” là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng;
2	Khoản 1 Điều 2	Tên Công ty viết tắt: PECC1	Tên Công ty viết tắt: EVNPECCI hoặc PECC1 Nhãn hiệu EVNPECCI được Tập đoàn Điện lực Việt Nam đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền. EVNPECCI có quyền sử dụng đối với Nhãn hiệu EVNPECCI theo quy định của pháp luật và các quy chế quản lý nội bộ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
3	Điều 3	Công ty có hai (02) người đại diện theo pháp luật là: Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật được quy định tại Điều lệ	Đại diện theo pháp luật của Công ty là Tổng Giám đốc. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật được quy định tại Điều

STT	Tham chiếu	Nội dung cũ 14062018	Nội dung sửa đổi, bổ sung 27.06.2018
		này, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty và các văn bản pháp luật có liên quan	lệ này, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.
4	Khoản 1 Điều 4	<p>Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát, thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; lập quy hoạch công trình năng lượng; tư vấn, thiết kế, quản lý dự án, thẩm tra, giám sát thi công xây dựng và lắp đặt; tổng thầu thiết kế, xây dựng, mua sắm và cung cấp thiết bị; quan trắc, kiểm định chất lượng công trình; lập, thẩm tra, đánh giá, giám sát môi trường đối với: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công trình dân dụng, công trình công nghiệp;</li> <li>+ Công trình năng lượng;</li> <li>+ Công trình hạ tầng kỹ thuật;</li> <li>+ Công trình giao thông;</li> <li>+ Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn;</li> <li>+ Công trình xử lý môi trường.</li> </ul> </li> <li>- Đầu tư xây dựng công trình và kinh doanh bất động sản;</li> <li>- Đầu tư, sản xuất, kinh doanh điện năng.</li> </ul>	<p>Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát, thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; lập quy hoạch công trình năng lượng; tư vấn, thiết kế, quản lý dự án, thẩm tra, giám sát thi công xây dựng và lắp đặt; tổng thầu thiết kế, xây dựng, mua sắm và cung cấp thiết bị; quan trắc, kiểm định chất lượng công trình; lập, thẩm tra, đánh giá, giám sát môi trường đối với: Công trình dân dụng, công trình công nghiệp; công trình năng lượng; công trình hạ tầng kỹ thuật; công trình giao thông; công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; công trình xử lý môi trường.</li> <li>- Đầu tư xây dựng công trình và kinh doanh bất động sản;</li> <li>- Đầu tư, sản xuất, kinh doanh điện năng.</li> </ul>
5	Khoản 1 Điều 21	.... từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết đã tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	. ...từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
6	Khoản 3 Điều 21	..... từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết đã tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	... từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông
7	Khoản 3 Điều 27	Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn	Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị quyết định
8	Điểm k, Khoản 3 Điều 27	Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.	Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

STT	Tham chiếu	Nội dung cũ 14062018	Nội dung sửa đổi, bổ sung 27.06.2018
<b>II-Quy chế nội bộ về quản trị Công ty</b>			
1	Khoản 3 Điều 19	Để đảm bảo có sự tách biệt giữa vai trò giám sát và điều hành Công ty, <del>Công ty cần hạn chế</del> thành viên HĐQT không kiêm nhiệm chức vụ trong bộ máy điều hành của Công ty	Để đảm bảo có sự tách biệt giữa vai trò giám sát và điều hành Công ty, Công ty cần hạn chế thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức vụ trong bộ máy điều hành của Công ty.
2	Điểm d, khoản 2 Điều 5	Cổ đông phải trả phí cho việc cho Công ty khi yêu cầu trích lục	Cổ đông phải trả phí cho Công ty khi yêu cầu trích lục
3	Khoản 1 Điều 8	Ngày đăng ký cuối cùng là ngày làm việc do Công ty ấn định để xác định danh sách người sở hữu chứng khoán được hưởng quyền tham dự họp ĐHĐCĐ.	Xóa đoạn văn này.
4	Khoản 1 Điều 10	Cổ đông có thể đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ	Cổ đông có thể đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ
5	Khoản 4 Điều 27	Thành viên HĐQT hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b Khoản Error! Reference source not found. Error! Reference source not found. Điều lệ Công ty	Thành viên HĐQT hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b Khoản 5 Điều 40 Điều lệ Công ty
6	Khoản 1 Điều 39	Sau khi có Nghị quyết/Quyết định của HĐQT bổ nhiệm Người điều hành doanh nghiệp, Chủ tịch HĐQT hoặc một thành viên HĐQT được ủy quyền ký kết hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc;	Sau khi có Nghị quyết/Quyết định của HĐQT bổ nhiệm Người điều hành doanh nghiệp, Chủ tịch HĐQT ký kết hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc; trường hợp Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc thì một thành viên HĐQT được ủy quyền ký kết hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc;
7	Khoản 1 Điều 42	.. hoặc thành viên BKS được ủy quyền	hoặc Kiểm soát viên được ủy quyền
8	Khoản 3 Điều 42	.. hoặc thành viên BKS được ủy quyền của Trưởng BKS	hoặc Kiểm soát viên được ủy quyền của Trưởng BKS
9	Khoản 2 Điều 50	BKS tổ chức tổ chức họp và đánh giá hoạt động của từng thành viên BKS	BKS tổ chức tổ chức họp và đánh giá hoạt động của từng Kiểm soát viên

STT	Tham chiếu	Nội dung cũ 14062018	Nội dung sửa đổi, bổ sung 27.06.2018
<b>III-Quy chế tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2018</b>			
1	Khoản 1 Điều 6	Ban Thư ký Đại hội gồm 01 Trưởng Ban và 03 thành viên	Ban Thư ký Đại hội gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên
<b>IV-Thể lệ biểu quyết</b>			
1	Khoản 4.1 Điều 2	Phiếu biểu quyết số 01 (màu đỏ)	Phiếu biểu quyết số 01 (màu xanh lục)
2	Khoản 4.2 Điều 2	Phiếu biểu quyết số 02 (màu xanh)	Phiếu biểu quyết số 02 (màu xanh lam)
3	Khoản 4.2 Điều 2	Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch năm 2018	- Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2017; - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017; - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
4	Khoản 4.2 Điều 2	Tờ trình về Định hướng phát triển Công ty giai đoạn (2018-2020), định hướng 2025	Tờ trình về Định hướng phát triển Công ty giai đoạn (2018-2020), tầm nhìn 2025
5	Khoản 1 Điều 3	Trường hợp cổ đông không giơ thẻ biểu quyết thì coi như không có ý kiến	Trường hợp cổ đông không giơ thẻ biểu quyết cả ba lần thì coi như biểu quyết “Tán thành”
6	Khoản 1 Điều 6	.. 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội	.. 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
7	Khoản 2 Điều 6	...51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội.	...51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
<b>V-Thể lệ bầu thành viên HĐQT, BKS</b>			
1	Điểm c, Khoản 2, Điều 12	Phiếu bầu có số thành viên HĐQT/BKS được bầu vượt quá số thành viên theo quy định	Phiếu bầu có số thành viên HĐQT/BKS được bầu vượt quá số thành viên cần bầu theo quy định (quá 01 thành viên độc lập HĐQT và/hoặc quá 04 thành viên HĐQT không độc lập đối với Phiếu bầu thành viên HĐQT; quá 03 thành viên BKS đối với Phiếu bầu thành viên BKS)
2	Khoản 2 Điều 13	.. nhưng không quá số ứng viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.	..nhưng không quá số thành viên cần bầu theo quy định.

STT	Tham chiếu	Nội dung cũ 14062018	Nội dung sửa đổi, bổ sung 27.06.2018
3	Điều 14	...bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều 1 (đối với thành viên HĐQT)....	<p><i>Thay thế nội dung Điều 14 như sau:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thành viên độc lập HĐQT Các ứng viên độc lập HĐQT sẽ được chọn trước. Ứng viên trúng cử là ứng viên độc lập HĐQT có tổng số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, riêng cho các ứng viên độc lập HĐQT.</li> <li>2. Thành viên HĐQT không độc lập/thành viên BKS Ứng viên trúng cử vào HĐQT/BKS là những ứng viên có tổng số phiếu bầu cao nhất được tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều 1, không tính tới thành viên độc lập HĐQT (đối với thành viên HĐQT) hoặc tại Điều 6 (đối với thành viên BKS).</li> <li>3. Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu ngang bằng nhau cho thành viên độc lập HĐQT hoặc thành viên cuối cùng của HĐQT (không độc lập) hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên này để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.</li> </ol>